

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2018/HS-ST

Ngày 30/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Ngọc Dung.

Ông Đỗ Trọng Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tấn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2018/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2018/ QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Hồng Việt Đ, sinh năm 1995 tại huyện Đ, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồng Minh Tr và bà Phạm Thị Ch; vợ tên Nguyễn Thị Ngọc D và 02 người con; tiền án: 01 lần: Vào ngày 29/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Cà Mau tuyên phạt 07 (bảy) tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/9/2017, phần án phí và tiền buộc nộp sung công quỹ Nhà nước chưa chấp hành; tiền sự: Không.

Bị tạm giam ngày 02/11/2018 đến nay “có mặt”.

- Bị hại: Chị Thạch Thị Thu Th, sinh năm 1982 “có mặt”.

Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Phạm Thị G, sinh năm 1977 “vắng mặt”.

Anh Danh T, sinh năm 1975 “vắng mặt”.

Cùng nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ, ngày 15/9/2018 Hồng Việt Đ đến nhà chị Thạch Thị Thu Th thuộc ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau chơi và được chị Th nhờ chở đi chợ mua đồ. Sau đó, chị Th hỏi mượn xe mô tô hiệu Sirius RC của anh Danh T và chị Phạm Thị G rồi nhờ Hồng Việt Đ chở đi chợ. Sau khi đi chợ về thì chị Th nhờ Hồng Việt Đ điều khiển chiếc xe đã mượn của anh T và chị G trước đó để đi rước chị G đến nhà chị Th chơi và được Hồng Việt Đ đồng ý. Khi nhận xe xong thì Hồng Việt Đ không đến rước chị G theo lời dặn của chị Th mà chiếm đoạt xe đem đi bán. Do không thấy Hồng Việt Đ về nên gia đình tổ chức đi tìm kiếm nhưng không gặp, sau đó sự việc được báo cho Công an xã T, huyện N xử lý. Sau một thời gian truy tìm thì anh Phạm Minh L là em bà con cô cậu với Hồng Việt Đ gặp và khuyên Hồng Việt Đ đem xe về trả nhưng Hồng Việt Đ không đồng ý nên buộc anh L phải dụ Hồng Việt Đ về, sau đó Công an xã T mời làm việc và Hồng Việt Đ đã thừa nhận hành vi chiếm đoạt tài sản chiếc xe do chị Th giao nhờ đi rước chị G.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 20/KL-HĐ ngày 16/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ngọc Hiển kết luận chiếc xe mô tô Sirius RC do bị cáo chiếm đoạt có trị giá 8.400.000 đồng.

Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người quản lý hợp pháp đối với tài sản.

Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 19/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố bị cáo Hồng Việt Đ về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hồng Việt Đ thừa nhận sau khi nhận xe của chị Th giao, bị cáo không đi rước chị G theo lời dặn của chị Th mà điều khiển xe đem đi bán, hành vi chiếm đoạt tài sản do một mình bị cáo thực hiện, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại yêu cầu xem xét giảm nhẹ cho bị cáo và không yêu cầu tiếp tục bồi thường.

Đối với Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồng Việt Đ từ

09 đến 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình tiến hành tố tụng đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Bị cáo và người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc yêu cầu gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên nên hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên được xác định là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hồng Việt Đ thừa nhận hành vi sau khi nhận xe của chị Th giao, bị cáo không đi rước chị G theo lời dặn của chị Th mà điều khiển xe đem đi bán, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và đặc điểm của tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả lại cho bị hại. Từ đó có căn cứ xác định vào khoảng 08 giờ ngày 15/9/2018, bị cáo Hồng Việt Đ đã có hành vi sau khi nhận tài sản chiếc xe mô tô hiệu Sirius RC có giá trị 8.400.000 đồng do chị Th giao nhờ đi rước chị G và chiếm đoạt đem đi bán. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự theo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền quản lý hợp pháp về tài sản của chị Thạch Thị Thu Th, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương, vi phạm pháp luật hình sự. Bị cáo nhận thức được tài sản thuộc quyền quản lý hợp pháp của người khác không ai có quyền xâm hại một cách trái pháp luật, thế nhưng chỉ vì mục đích nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã có sự cân nhắc và đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội để áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo. Đối với bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, vào ngày 29/6/2017 bị cáo đã bị

Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Cà Mau xử phạt 07 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản đáng lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo phải biết sửa chữa lỗi lầm để làm một công dân có ích, trái lại bị cáo không biết sửa sai mà lại tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt với lỗi cố ý. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nên cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo. Xét mức đề nghị của Viện kiểm sát là tương xứng và cần được áp dụng xử phạt bị cáo để bị cáo có đủ thời gian cải tạo trở thành người có ích, đồng thời để góp phần vào công tác phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, việc trả lại tài sản cho bị hại là đúng pháp luật và bị hại không yêu cầu về phân dân sự nên không đặt ra trách nhiệm bồi thường.

[6] Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Bị cáo và người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 333, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên phạt bị cáo Hồng Việt Đ 01 (một) năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, thời gian chấp hành án được tính từ ngày tạm giam ngày 02/11/2018.

Về trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Buộc bị cáo Hồng Việt Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo và bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Công an nhân dân huyện Ngọc Hiển;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Hải